

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN GIANG THÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 48 /KH-UBND

Giang Thành, ngày 01 tháng 4 năm 2025

UBND HUYỆN GIANG THÀNH

Số: 94
ĐẾN Ngày: 02/4/2025
huyện:.....
tư hồ sơ số:.....

KẾ HOẠCH

**Tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động
trên địa bàn huyện năm 2025**

Căn cứ Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 37 và Điều 39 của Luật Việc làm về trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm;

Căn cứ Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh, thực hiện hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Ủy ban nhân dân huyện Giang Thành xây dựng Kế hoạch tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động trên địa bàn huyện năm 2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các giải pháp tư vấn, giới thiệu, giải quyết việc làm cho người lao động nhằm khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế và phát huy thế mạnh nguồn lực lao động vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Rà soát đánh giá đúng thực trạng nguồn nhân lực ở địa phương đề tư vấn, giới thiệu việc làm trong và ngoài nước cho người lao động.

2. Yêu cầu

Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện, các tổ chức chính trị - xã hội, UBND các xã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đạt chỉ tiêu, mục tiêu của kế hoạch đề ra; đồng thời xem công tác tư vấn, giới thiệu, giải quyết việc làm cho người lao động là một trong những nhiệm vụ trọng tâm gắn với phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện, góp phần đảm bảo an sinh xã hội.

II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Mục tiêu

- Giải quyết việc làm cho 1.400 lượt người (Lao động làm việc trong tỉnh: 350 lượt người, lao động làm việc ngoài tỉnh: 1.045 lượt người, lao động làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động: 05 người), trong đó giải quyết việc làm mới 530 người (giao chỉ tiêu các xã tại Phụ lục kèm theo).

- Tư vấn việc làm cho người lao động 03 đợt mỗi đợt tổ chức từ 05 cuộc trên địa bàn các xã trong huyện.

2. Một số giải pháp

- Nâng cao nhận thức đối với các ngành, các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội và toàn dân trong công tác tư vấn, giới thiệu, giải quyết việc làm cho người lao động, chú trọng lao động nước ngoài có hợp đồng. Phát triển mạng lưới thông tin thị trường lao động từ huyện đến xã, duy trì cập nhật thông tin thị trường lao động để có những định hướng đúng cho việc tư vấn giới thiệu việc làm cho người lao động.

- Thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ vốn vay giải quyết việc làm cho người lao động, hỗ trợ cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các dự án sản xuất, kinh doanh của người dân tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi để tăng gia sản xuất, tạo việc làm cho người lao động; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn vốn vay ưu đãi; quản lý tốt nguồn vốn vay ưu đãi, bảo đảm vòng quay nguồn vốn, đáp ứng nhu cầu của nhiều dự án, nhiều người lao động vay vốn làm ăn, vay vốn đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Khuyến khích người lao động tìm việc làm trên website của Trung tâm việc làm tỉnh: <https://vieclamkiengiang.org>. Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến chính sách về đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đến tận ấp, tổ nhân dân tự quản như: Phát hành tờ rơi, áp phích về đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; thông tin thường xuyên về chính sách mới và tình hình lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trên các phương tiện thông tin đại chúng... để người lao động có đủ thông tin, chủ động trang bị cho mình các điều kiện khi muốn đi làm việc ở nước ngoài, đặc biệt là về kiến thức pháp luật, tay nghề và ngoại ngữ.

- Hỗ trợ cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, dân tộc thiểu số, thân nhân của người có công với cách mạng, hộ bị thu hồi đất nông nghiệp có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: Học nghề, ngoại ngữ, hiểu biết phong tục tập quán, pháp luật của Việt Nam và nước tiếp nhận lao động; chi phí làm thủ tục hộ chiếu, thị thực, khám sức khỏe, lý lịch tư pháp trước khi đi làm việc ở nước ngoài theo quy định của pháp luật.

- Hỗ trợ vay vốn ngân hàng chính sách xã hội và thông tin chính sách hỗ trợ một phần kinh phí không hoàn lại để đi lao động có thời hạn ở nước ngoài đúng quy định (theo Nghị quyết số 232/2019/NQ-HĐND ngày 26/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang và Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 29/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang).

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát phát hiện, đề xuất xử lý nghiêm khắc hành vi vi phạm của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động đưa người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trái pháp luật.

III. ĐỐI TƯỢNG VÀ NỘI DUNG HỖ TRỢ

1. Đối tượng

Tùy theo nhu cầu của thị trường lao động nước ngoài và doanh nghiệp trong nước để thông tin cho người lao động, trước khi tham gia vào thị trường lao động.

Quan tâm tư vấn cho lao động trong độ tuổi theo quy định, trong đó ưu tiên người thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi như: Người có công với cách mạng, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người thuộc hộ gia đình bị thu hồi đất nông nghiệp, đất kinh doanh, lao động nữ bị mất việc làm và người đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, người chấp hành xong án phạt tù.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ huyện

- Là cơ quan chủ trì có trách nhiệm cụ thể hóa kế hoạch cho từng đợt tư vấn, phối hợp các phòng, ban, ngành huyện liên quan và UBND các xã triển khai công tác tư vấn việc làm lựa chọn ngành nghề phù hợp, tăng cường liên kết với các doanh nghiệp để tổ chức tư vấn theo địa chỉ sử dụng lao động, đảm bảo thông tin việc làm có địa chỉ cụ thể cho lao động.

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan tuyên truyền phổ biến về pháp luật lao động, kết nối, nắm bắt thông tin nhu cầu lao động tạo điều kiện cho doanh nghiệp và lao động gặp gỡ trao đổi về việc làm.

- Phối hợp với Trung tâm dịch vụ việc làm thuộc Sở Nội vụ thực hiện tư vấn, giới thiệu việc làm, tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Phối hợp với Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện thực hiện hiệu quả nguồn vốn vay từ Quỹ quốc gia giải quyết việc làm và vốn vay cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Tổng hợp, báo cáo UBND huyện, Sở Nội vụ tình hình thực hiện kế hoạch hàng tháng, quý, năm về công tác tư vấn việc làm.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Tham mưu, đề xuất UBND huyện bố trí kinh phí tư vấn việc làm theo các quyết định phân bổ vốn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia. Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác liên quan.

3. Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện

Tổ chức tốt việc thẩm định và giải ngân nguồn vốn từ Quỹ quốc gia giải quyết việc làm và các nguồn vốn tạo việc làm khác đúng mục đích để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hộ gia đình đầu tư phát triển sản xuất, giải quyết việc làm và tăng thu nhập. Hỗ trợ vay vốn cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn huyện.

4. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh huyện

Kịp thời phổ biến thông tin thời gian, địa điểm tư vấn việc làm đến người lao động; kịp thời thông tin các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về tư vấn, giới thiệu việc làm cho lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

5. Ủy ban nhân dân các xã

Căn cứ Kế hoạch này, chủ động tổ chức thực hiện rà soát lập danh sách số lao động có nhu cầu việc làm để tham gia các buổi tư vấn giới thiệu việc làm cho người lao động. Chủ động treo băng rôn, tờ rơi tuyên truyền các thông tin về việc làm cho người lao động khi được cơ quan có thẩm quyền cung cấp.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện

- Tham gia thực hiện có hiệu quả Kế hoạch tư vấn, giới thiệu, giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn huyện; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này.

- Tuyên truyền, hướng dẫn hội viên chủ động tìm kiếm việc làm, thông tin về nhu cầu tìm việc làm, khuyến khích tạo thêm việc làm cho lao động khác để góp phần nâng cao thu nhập, đảm bảo cuộc sống và giảm nghèo bền vững.

- Các cấp Hội thực hiện việc ủy thác cho vay cần chỉ đạo sát việc thực hiện có hiệu quả nguồn vốn cho vay giải quyết việc làm, tránh việc vay vốn sử dụng sai mục đích.

7. Chế độ thông tin, báo cáo

Ủy ban nhân dân các xã định kỳ hàng tháng, 6 tháng, năm báo cáo UBND huyện (qua phòng Nội vụ huyện) tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch trước ngày 31 hàng tháng; trước ngày 20/6 và báo cáo năm trước ngày 15/12 hàng năm, để phòng Nội vụ báo cáo tổng hợp UBND huyện và Sở Nội vụ tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh, vướng mắc các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ huyện) để có chỉ đạo, tháo gỡ kịp thời. *phần*

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Các phòng ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Trung tâm GDNN- GDTX huyện;
- Các trường THPT; THCS trên địa bàn huyện;
- UBND các xã;
- LĐVP, CVPT;
- Lưu: VT, PNV.



Hàng Trạng Đức



Chỉ tiêu tư vấn việc làm năm 2025 trên địa bàn huyện Giang Thành
(Ban hành kèm theo kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2025 của UBND huyện Giang Thành)

STT	Đơn vị	Chỉ tiêu lao động được giải quyết việc làm (lượt người)				Trong đó giải quyết việc làm mới (người)	Ghi chú
		Tổng số	Lao động đi làm trong tỉnh	Lao động đi làm ngoài tỉnh	Lao động đi làm việc nước ngoài theo hợp đồng lao động		
1	Xã Vĩnh Phú	306	75	230	1	110	
2	Xã Vĩnh Điều	311	75	235	1	110	
3	Xã Tân Khánh Hòa	301	70	230	1	110	
4	Xã Phú Lợi	201	60	140	1	100	
5	Xã Phú Mỹ	281	70	210	1	100	
Tổng cộng		1400	350	1045	5	530	

Handwritten signature

PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐẾN

Số: 481 KH - UBMD ngày, 01 tháng 4 năm 2025

1. Ý kiến của lãnh đạo cơ quan, tổ chức

- Giao đơn vị, cá nhân chủ trì: Thị Thu Liệt
- Giao các đơn vị, cá nhân tham gia phối hợp giải quyết văn bản đến (nếu có);

- Thời hạn giải quyết đối với mỗi đơn vị, cá nhân (nếu có);

- Ngày,.....thángnăm.....cho ý kiến phân phối, giải quyết.....

2. Ý kiến của lãnh đạo Khoa, Phòng

- Giao cho cá nhân; thời hạn giải quyết đối với cá nhân (nếu có);

- Ngày,... tháng,.....năm.....cho ý kiến.....

3. Ý kiến đề xuất của người giải quyết.

- Ý kiến đề xuất giải quyết văn bản đến của cá nhân;

- Ngày,..... tháng,..... năm..... đề xuất ý kiến.....